



BẢN TIN

THANH NIÊN ĐỒNG NAI

TỈNH ĐOÀN ĐỒNG NAI

SỐ THÁNG 01/2026



CHÀO MỪNG

ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

MỪNG ĐẢNG, MỪNG XUÂN,

MỪNG ĐẤT NƯỚC ĐỔI MỚI

MỤC LỤC

Album ảnh Dấu ấn 80 Quốc Hội Việt Nam.....	3
Theo dòng lịch sử	22
Theo dấu chân Bác	30
Bút xanh	32
Gương sáng thanh niên	38
Các ngày lễ, kỷ niệm lớn tháng 01/2026.....	41
Thanh niên với pháp luật.....	42
Sổ tay thanh niên.....	46
Các hoạt động tiêu biểu	50

Chỉ đạo thực hiện:

Đồng chí Nguyễn Minh Kiên – Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
Bí thư Tỉnh đoàn Đồng Nai

Đồng chí Nguyễn Trần Phương Hà – Phó Bí thư Tỉnh đoàn

Đồng chí Phan Thế Công – Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam tỉnh
Ban Biên tập:

Đồng chí Phùng Thị Phương Thảo – Ban Công tác Đoàn và Thanh thiếu nhi

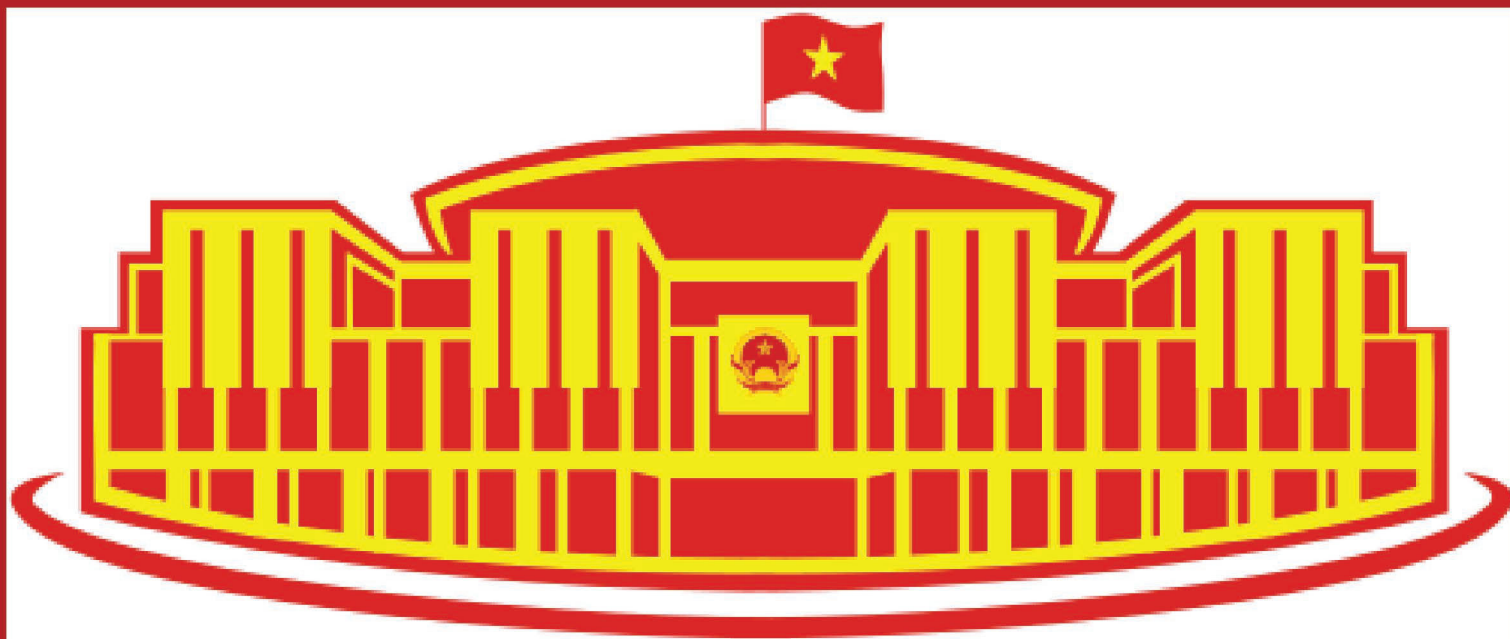
Đồng chí Trần Thị Việt Trinh – Ban Công tác Đoàn và Thanh thiếu nhi



TỈNH ĐỒNG NAI

Album ảnh

DẤU ẤN 80 NĂM



QUỐC HỘI VIỆT NAM
NATIONAL ASSEMBLY OF VIET NAM

"Quốc hội gần dân, sát dân, vì dân."



Quốc hội qua các nhiệm kỳ

Ngày 06-01-1946, bằng phương thức bầu cử dân chủ, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín, nhân dân ta đã bầu ra Quốc hội đầu tiên, đánh dấu bước phát triển mới của Nhà nước Việt Nam độc lập. Trải qua 14 nhiệm kỳ, Quốc hội nước ta đã có nhiều đóng góp to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước, xứng đáng là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.



Dinh Tân Trào, nơi diễn ra Quốc dân đại hội - tiền thân của Quốc hội Việt Nam.

Trong suốt 80 năm, Quốc hội luôn là hiện thân của ý chí, nguyện vọng, trí tuệ và sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc. Từ những quyết định lịch sử trong kháng chiến, những bản Hiến pháp nền tảng, đến các đạo luật quan trọng thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế, Quốc hội Việt Nam không ngừng đổi mới tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động, khẳng định vai trò là “của dân, do dân, vì dân”.

Tỉnh đoàn Đồng Nai thiết kế Album ảnh giới thiệu những dấu ấn tiêu biểu trong từng nhiệm kỳ Quốc hội – Từ khóa I đến khóa XIV – Qua hình ảnh tư liệu, sự kiện lịch sử và quyết sách trọng đại, khắc họa chặng đường vẻ vang của Quốc hội Việt Nam trong 80 năm đồng hành cùng dân tộc.

Quốc hội Việt Nam khóa I (1946 - 1960)

Bầu ngày 6-1-1946. Tổng số đại biểu: 403. Số đại biểu được bầu: 333; đại biểu không qua bầu cử: 70.



Cử tri Hà Nội, bỏ phiếu tín nhiệm người xứng đáng tham gia Quốc hội khóa I.



Nhân dân Sài Gòn và một số địa phương ở Nam Bộ vẫn tiến hành bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa I từ ngày 23/12/1945.



Các đại biểu dự Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I tại Nhà hát Lớn Hà Nội, ngày 2/3/1946.



Chính phủ Liên hiệp kháng chiến làm lễ ra mắt và tuyên thệ trước Quốc hội tại Nhà hát Lớn Hà Nội, ngày 2/3/1946.



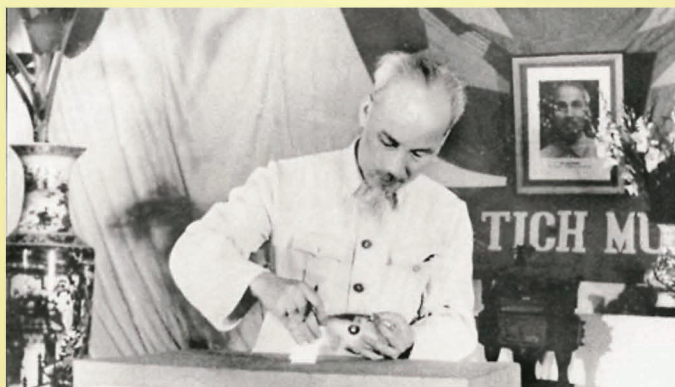
Toàn cảnh kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa I, ngày 2/3/1946.



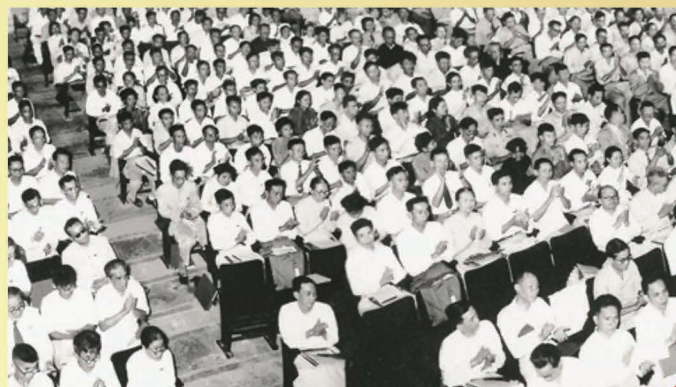
Ảnh chân dung Trưởng ban Thường trực Quốc hội Nguyễn Văn Tố.

Quốc hội Việt Nam khóa II (1960 - 1964)

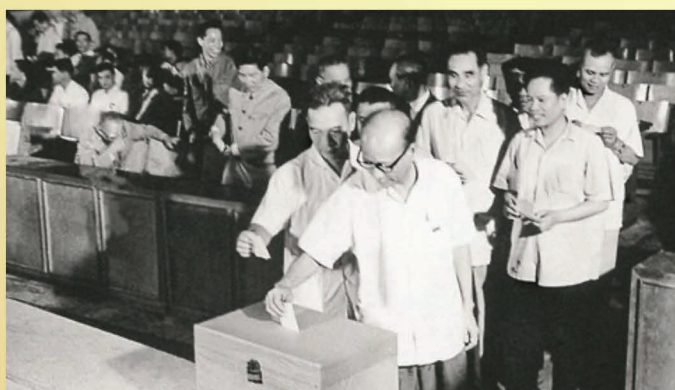
Bầu ngày 8-5-1960. Tổng số đại biểu: 453. Số đại biểu được bầu: 362; đại biểu khóa I miền nam lưu nhiệm: 91.



Chủ tịch Hồ Chí Minh bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa II tại tiểu khu Trúc Bạch, khu phố Ba Đình, Hà Nội, tháng 5/1960.



Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa II, tháng 7/1960.



Đại biểu Quốc hội khóa II bầu Chủ tịch và Phó Chủ tịch nước tại kỳ họp thứ nhất, tháng 7/1960.



Quốc hội thông qua Luật Nghĩa vụ quân sự, tháng 6/1960.



Đoàn đại biểu Quốc hội do Phó Chủ tịch UBTVQH Trần Đăng Khoa (người thứ nhất bên phải), dẫn đầu đi thăm vùng kinh tế mới ở Tây Bắc gồm các huyện Mường La, Thuận Châu thuộc tỉnh Sơn La; huyện Mai Châu thuộc tỉnh Hòa Bình, tháng 8/1962.



Các đại biểu hai miền Nam - Bắc của Quốc hội khóa II bên lễ Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa II, tháng 4/1962.

Quốc hội Việt Nam khóa III (1964 - 1971)

Bầu ngày 26-4-1964. Tổng số đại biểu: 453. Số đại biểu được bầu: 366; đại biểu lưu nhiệm: 87.



Những cử tri trẻ tuổi lần đầu được bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội tại Hải Phòng, tháng 4/1964.



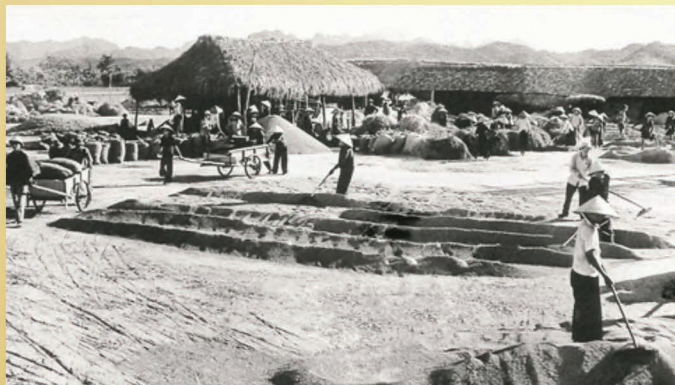
Toàn cảnh phiên khai mạc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa III tại Nhà hát Lớn Hà Nội, ngày 27/6/1964.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với các nữ đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa III, tháng 4/1966.



Quốc hội khóa III nhất trí với Báo cáo của Hội đồng Chính phủ và phê chuẩn Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Kế hoạch nhà nước năm 1968, tại kỳ họp thứ 4, tháng 5/1968.



Trên sân phơi của hợp tác xã Trần Hữu Cưng, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh (Quảng Bình), nơi đạt năng suất và sản lượng lúa cao nhất trong vòng 10 năm (1955 - 1965).



Quốc hội khóa III thông qua Lời kêu gọi Quốc hội các nước ủng hộ nhân dân Việt Nam chống Mỹ xâm lược tại kỳ họp thứ 2, tháng 4/1965.

Quốc hội Việt Nam khóa IV (1971 - 1975)

Bầu ngày 11-4-1971. Tổng số đại biểu được bầu: 420.



Ứng cử viên Đại biểu Quốc hội khóa IV thành phố Hà Nội gặp gỡ đại biểu tiếp xúc cử tri, tháng 4/1971.



Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng và Chủ tịch UBTVQH Trường Chinh với các đại biểu Quốc hội là người dân tộc thiểu số tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa IV, tháng 6/1971.



Chủ tịch UBTVQH Trường Chinh thăm vùng giải phóng Quảng Trị năm 1975.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đọc báo cáo về tình hình quân sự tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa IV, tháng 2/1973.



Thủ tướng Phạm Văn Đồng báo cáo Quốc hội khóa IV về tình hình đấu tranh quân sự và ngoại giao, tại kỳ họp thứ 3, tháng 2/1973.



Phó Chủ tịch UBTVQH Trần Đăng Khoa (người thứ hai bên phải) thăm bộ đội Phòng không bảo vệ Hà Nội, ngày 14/2/1972.

Quốc hội Việt Nam khóa V (1975 - 1976)

Bầu ngày 6-4-1975. Tổng số đại biểu được bầu: 424



Chủ tịch UBTVQH Trường Chinh bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa V tại hòm phiếu số 36, khu Hoàn Kiếm, Hà Nội, tháng 4/1975.



Đồng bào các dân tộc ở Việt Bắc làm nhiệm vụ cử tri trong cuộc bầu cử Quốc hội khóa V, tháng 4/1975.



Các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ dự mít tinh tại Hà Nội mừng miền Nam hoàn toàn giải phóng, ngày 7/5/1975.



Các đại biểu Quốc hội bầu cơ quan lãnh đạo Nhà nước tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa V, tháng 6/1975.



Chủ tịch UBTVQH Trường Chinh về thăm và làm việc tại tỉnh Thái Bình.



Các đại biểu Quốc hội thảo luận ở tổ về Báo cáo của Chính phủ tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa V, tháng 12/1975.

Quốc hội Việt Nam khóa VI (1976 - 1981)

Bầu ngày 25-4-1976. Tổng số đại biểu được bầu: 492.



Cổ động bầu cử Quốc hội thống nhất ở tỉnh Hoàng Liên Sơn, tháng 4/1976.



Bí thư thứ nhất Trung ương Đảng Lê Duẩn bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa VI tại hòm phiếu số 30, khu vực 1, khu phố Ba Đình, Hà Nội, tháng 4/1976.



Quốc hội biểu quyết thông qua Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội thống nhất, ngày 2/6/1976.



Thi công công trình thủy lợi lớn Kè Gỗ (Hà Tĩnh).



Từ ngày 13 đến ngày 16/10/1980, Ủy ban dự thảo Hiến pháp của Quốc hội đã họp phiên toàn thể thứ 9, dưới sự Chủ tọa của Chủ tịch UBTVQH Trường Chinh.



Các chiến sĩ Hải quân Hạm đội 147 bầu cử Quốc hội thống nhất tại hòm phiếu 512, khu vực 4, TP Hồ Chí Minh (4-1976)

Quốc hội Việt Nam khóa VII (1981 - 1987)

Bầu ngày 26-4-1981. Tổng số đại biểu được bầu: 496.



Cán bộ, chiến sĩ quân đội trên đảo Trường Sa tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VII, tháng 4/1981.



Khai mạc kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VII, ngày 25/6/1981.



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Hữu Thọ gặp gỡ các đại biểu Quốc hội khóa VII tại kỳ họp thứ 2, tháng 12/1981.



Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Trần Quang Huy thuyết trình “Dự án Luật Nghĩa vụ quân sự” và “Dự án Luật về sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam” tại kỳ họp thứ 2, tháng 12/1981.



Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa VII làm việc.



Buổi làm việc của Ủy ban Y tế và Xã hội Quốc hội khóa VII.

Quốc hội Việt Nam khóa VIII (1987 - 1992)

Bầu ngày 19-4-1987. Tổng số đại biểu được bầu: 496.



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Hữu Thọ bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa VII tại quận 3, TP Hồ Chí Minh, tháng 4/1987.



Khai mạc kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VIII, ngày 17/6/1987.



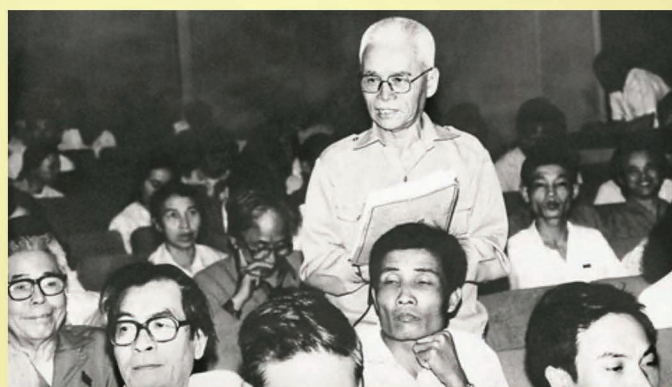
Chủ tịch Quốc hội Lê Quang Đạo tiếp xúc thân mật với các đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VIII, tháng 6/1987.



Quốc hội khóa VIII long trọng tuyên dương công trạng của nguyên Chủ tịch UBTVQH, Chủ tịch HDNN Trường Chinh và nguyên Thủ tướng Phạm Văn Đồng tại kỳ họp thứ nhất, ngày 17/6/1987.



Bộ trưởng Tư pháp Phan Hiền, đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội đọc tham luận.



Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao Trần Quyết, đại biểu Quốc hội TP Hà Nội tham luận tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa VIII, tháng 4/1992.

Quốc hội Việt Nam khóa IX (1992 - 1997)

Bầu ngày 19-7-1992. Tổng số đại biểu được bầu: 395.



Cử tri phường Điện Biên, quận Ba Đình, Hà Nội bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa IX, tháng 7/1992.



Đoàn thiếu nhi Thủ đô đến chào mừng các đại biểu Quốc hội khóa IX trong phiên khai mạc kỳ họp thứ nhất, ngày 20/9/1992.



Lễ khởi công xây dựng đường dây 500 KV xuyên việt.



Đại biểu Quốc hội là trí thức dự kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa IX, tháng 9/1992.



Ủy ban Thường vụ Quốc hội họp bàn về việc tổ chức giải quyết đơn thư khiếu tố của công dân.



Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Văn Tửu đọc tờ trình về Quy chế hoạt động của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa IX, tháng 6/1993.

Quốc hội Việt Nam khóa X (1997 - 2002)

Bầu ngày 20-7-1997. Tổng số đại biểu được bầu: 450.



Toàn cảnh phiên khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa X.



Hình ảnh Vịnh Hạ Long.



Chú trọng phát triển kinh tế biển.



Bốc xếp gạo xuất khẩu tại Xí nghiệp chế biến lương thực cao cấp tại thành phố Hồ Chí Minh.



Cử tri dân tộc Mường (Hòa Bình) tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X, tháng 7/1997.



Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh cùng các đại biểu Quốc hội khóa X bỏ phiếu bầu các cơ quan lãnh đạo nhà nước, ngày 20/9/1997.

Quốc hội Việt Nam khóa XI (2002 - 2007)

Bầu ngày 19-5-2002. Tổng số đại biểu được bầu: 498.



Toàn cảnh phiên Khai mạc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XI.



Quốc hội bầu và phê chuẩn các chức danh quan trọng trong bộ máy nhà nước tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XI.



Tại khu trung tâm chính trị Ba Đình, Hà Nội, tiến hành lễ khởi công xây dựng Nhà Quốc hội. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đến dự và phát lệnh khởi công.



Đại biểu bỏ phiếu bầu các cơ quan lãnh đạo nhà nước.



Hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi cư trú về những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XI.



Phó Chủ tịch Quốc hội Trương Quang Được và Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đến thăm và làm việc tại huyện Mộc Châu, Sơn La, ngày 8/3/2004.

Quốc hội Việt Nam khóa XII (2007 - 2011)

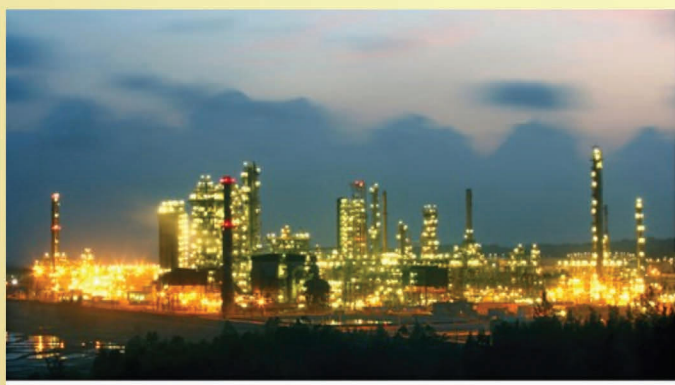
Bầu ngày 20-5-2007. Tổng số đại biểu được bầu: 493.



Than xuất khẩu tại Công ty tuyến than Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.



Giàn khoan trung tâm của mỏ Bạch Hổ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.



Nhà máy lọc dầu Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi.



Gốm sứ bát tràng hội nhập thị trường Quốc tế.



Toàn cảnh phiên khai mạc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XII.



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng tiếp xúc cử tri tại phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình trước kỳ họp thứ bảy, Quốc hội khoá XII, ngày 3/5/2010.

Quốc hội Việt Nam khóa XIII (2011 - 2016)

Bầu ngày 22-5-2011. Tổng số đại biểu được bầu: 500.



Toàn cảnh phiên khai mạc kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIII, ngày 20/5/2013.



Các đại biểu Quốc hội tiến hành lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIII, ngày 10/6/2013.



Quốc hội biểu quyết thông qua Nghị quyết về việc đàm phán ký kết thỏa thuận cấp Chính phủ giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới Việt Nam-Lào (nếu có), ngày 20/6/2013.



Quốc hội biểu quyết thông qua Luật khoa học và công nghệ (sửa đổi), ngày 18/6/2013.



Các đại biểu Quốc hội họp phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIII, ngày 13/6/2013.



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng thực hiện nghi thức đánh cồng Khai mạc Đại hội đồng Liên minh Nghị viện thế giới IPU-132, ngày 28/3/2015.

Quốc hội Việt Nam khóa XIV (2016 -2021)

Bầu ngày 22-5-2016. Tổng số đại biểu được bầu: 496.



Toàn cảnh Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân phát biểu bế mạc kỳ họp thứ nhất.



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân phát biểu tại phiên họp thứ nhất của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV



Ông Nguyễn Hạnh Phúc, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội chủ trì họp báo thông báo kết quả kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XIV



Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước dự phiên khai mạc kỳ họp thứ tám Quốc hội khóa XIV



Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội khóa XIV họp phiên toàn thể lần thứ nhất



Bế mạc Kỳ họp thứ 5 Quốc hội Khóa XIV

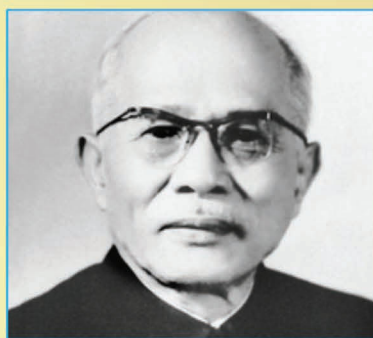
Chủ tịch Quốc hội qua các thời kỳ



Nguyễn Văn Tố



Bùi Bằng Đoàn



Tôn Đức Thắng



Trường Chinh



Nguyễn Hữu Thọ



Lê Quang Đạo



Nông Đức Mạnh



Nguyễn Văn An



Nguyễn Phú Trọng



Nguyễn Sinh Hùng



Nguyễn Thị Kim Ngân



Vương Đình Huệ



Trần Thanh Mẫn



QUỐC HỘI VIỆT NAM
NATIONAL ASSEMBLY OF VIET NAM

MẪU BIỂU TRƯNG CHÍNH THỨC KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY TỔNG TUYỂN CỬ ĐẦU TIÊN BẦU QUỐC HỘI VIỆT NAM



**KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY TỔNG TUYỂN CỬ ĐẦU TIÊN
BẦU QUỐC HỘI VIỆT NAM (06/01/1946 - 06/01/2026)**

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 3228/QĐ – BVHTTDL về việc phê duyệt mẫu Biểu trưng (logo), bộ nhận diện để sử dụng chính thức trong các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2026).

Theo đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phê duyệt mẫu Biểu trưng (logo), bộ nhận diện phục vụ công tác tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam của tác giả Hồ Sỹ Khải (Đồng Tháp), để sử dụng chính thức trong các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2026).

DẤU ẤN

QUỐC HỘI VIỆT NAM 80 năm



"Quốc hội gần dân, sát dân, vì dân".

Trong chặng đường 80 năm xây dựng và trưởng thành của Quốc hội Việt Nam – cơ quan quyền lực cao nhất của Nhân dân, tuổi trẻ Đồng Nai tự hào được sống, học tập và cống hiến trong một đất nước hòa bình, độc lập, phát triển. Kế thừa truyền thống vẻ vang ấy, tuổi trẻ tỉnh nhà xác định rõ trách nhiệm của mình:

- Nâng cao nhận thức chính trị – pháp luật: Học tập, tìm hiểu lịch sử Quốc hội, củng cố niềm tin vào Đảng, Nhà nước; thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân.

- Xung kích, sáng tạo: Rèn luyện tri thức, kỹ năng; phát huy sáng kiến, khởi nghiệp, ứng dụng khoa học – công nghệ để đóng góp vào sự phát triển năng động của Đồng Nai và cả nước.

- Gắn bó với cộng đồng: Thực hiện các công trình, phần việc thanh niên, chăm lo thiếu nhi, bảo vệ môi trường, hỗ trợ người yếu thế, vì mục tiêu *"dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"*.

- Bản lĩnh, hội nhập: Sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, chủ động trang bị kiến thức và kỹ năng hội nhập quốc tế; khẳng định hình ảnh thanh niên Đồng Nai trí tuệ, sáng tạo trong kỷ nguyên số.

TỈNH ĐOÀN ĐỒNG NAI

LƯỢC SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM



Hội Sinh viên Việt Nam là tổ chức chính trị – xã hội của sinh viên Việt Nam. Thông qua các hoạt động của mình, Hội Sinh viên đã và đang góp phần giáo dục, bồi dưỡng để hình thành lớp học sinh, sinh viên mới “vừa hồng, vừa chuyên”: có lý tưởng, bản lĩnh vững vàng; hoài bão lớn, lối sống đẹp; kiến thức vững vàng, phong phú; có trách nhiệm với cộng đồng. Bằng các hoạt động thiết thực, phong phú, Hội Sinh viên Việt Nam đã có những đóng góp không nhỏ trong mỗi bước trưởng thành của phong trào thanh niên Việt Nam.



Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 03/02/1930 tại Hương Cảng Trung Quốc

Giai đoạn 1925 – 1945, được đồng chí Nguyễn Ái Quốc giác ngộ, nhiều tổ chức học sinh, sinh viên yêu nước lần lượt ra đời. Tổng Hội Sinh viên đã lãnh đạo phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên dưới ngọn cờ của Đảng.

Tự hào đối với các thế hệ học sinh, sinh viên là việc thành lập chi bộ Đảng đầu tiên, thành lập và hợp nhất các tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản liên đoàn và các chi bộ Đoàn, tổ chức Đoàn TNCS mà hầu hết đảng viên, đoàn viên đều là những đồng chí xuất thân từ học sinh, sinh viên, như: **Trần Phú, Ngô Gia Tự, Nguyễn Đức Cảnh, Trịnh Đình Cửu, Nguyễn Thị Minh Khai, Lý Tự Trọng...**



Ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bí mật về nước để cùng Trung ương Đảng trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng, cuộc vận động hình thành Tổng Hội Sinh viên hoạt động công khai nhằm liên kết lực lượng sinh viên yêu nước, có cảm tình với cách mạng ở các trường cao đẳng, đại học trong cả nước, đặc biệt là tại Hà Nội – trung tâm đại học của cả Đông Dương.



Đánh chiếm Bắc bộ phủ – Tổng khởi nghĩa giành chính quyền

Năm 1945 Tổng khởi nghĩa Tháng Tám của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại đã giành thắng lợi hoàn toàn.

Đó là thành quả to lớn của cuộc đấu tranh lâu dài, đầy gian khổ, hy sinh, trong đó các tầng lớp thanh niên, học sinh, sinh viên có nhiều đóng góp xứng đáng, với biết bao tấm gương anh dũng, kiên cường đã được khắc ghi vào lịch sử dân tộc. Sau cách mạng Tháng Tám, học sinh, sinh viên hăng hái học tập, rèn luyện và tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, xung kích thực hiện 3 nhiệm vụ lớn: Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm do Bác Hồ và Chính phủ đề ra.



Học sinh, sinh viên xuống đường biểu tình ngày 09/01/1950

Từ năm 1947 đến 1949, ở Sài Gòn, Huế, Hà Nội đã thành lập Hội Học sinh kháng chiến, Đoàn sinh viên kháng chiến sau đó phát triển ra nhiều trường ở cả 3 miền Bắc, Trung, Nam; số lượng học sinh, sinh viên được kết nạp vào Đoàn và Đảng khá đông. Các hoạt động của học sinh, sinh viên kháng chiến ngày càng phong phú và đa dạng hơn. Cuộc đấu tranh của học sinh đã lan ra cả Đông Dương.



Chân dung anh Trần Văn Ôn (1931-1950)

Ngày 09/01/1950, Đoàn Thanh niên cứu quốc và Đoàn học sinh Sài Gòn – Chợ Lớn đã vận động và tổ chức cho hơn 2.000 học sinh, sinh viên các trường cùng nhiều giáo viên và 7.000 nhân dân Sài Gòn – Chợ Lớn biểu tình đòi đảm bảo an ninh cho học sinh, sinh viên học tập và trả tự do cho những học sinh, sinh viên bị bắt và mở lại trường học. Đoàn biểu tình đã bị đàn áp dã man.

Cuộc đàn áp đẫm máu ngày 09/01/1950 và tinh thần chiến đấu hy sinh oanh liệt của anh Trần Văn Ôn làm dậy lên trong học sinh, sinh viên và nhân dân Sài Gòn – Chợ Lớn lòng căm thù giặc và ý chí đấu tranh kiên quyết chống thực dân Pháp xâm lược và bè lũ tay sai.

Tháng 2/1950, với sự kiện lịch sử đó, noi gương và ghi nhận tinh thần đấu tranh bất khuất của anh Trần Văn Ôn và học sinh, sinh viên trong những ngày đầu kháng chiến, Đại hội toàn quốc Liên đoàn thanh niên Việt Nam lần thứ nhất tháng 2/1950 tại Việt Bắc đã quyết định lấy ngày 09/01 hàng năm làm ngày truyền thống học sinh – sinh viên.

Giai đoạn này, tổ chức Hội (Đoàn) học sinh, sinh viên kháng chiến được thành lập cả 3 miền Bắc, Trung, Nam lãnh đạo phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên không chỉ gây tiếng vang trong cả nước mà còn được sự ủng hộ và hưởng ứng của các tổ chức học sinh, sinh viên, thanh niên tiến bộ trên thế giới.



Thanh niên Hà Tây lên đường chiến đấu

Giai đoạn 1955-1975, học sinh, sinh viên và Hội liên hiệp Sinh viên Việt Nam (sau này là Hội Sinh viên Việt Nam) tích cực tham gia xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà, hăng hái góp phần khôi phục và phát triển kinh tế – xã hội; biểu hiện sinh động thông qua các phong trào, các hoạt động như: xung kích diệt giặc đói, tiến quân vào khoa học kỹ thuật,...

Đặc biệt là phong trào “Ba sẵn sàng” được khởi phát trong sinh viên Hà Nội sau đó nhanh chóng lan nhanh sang các tỉnh, thành phố khác. Với khí thế “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”, hàng vạn sinh viên viên từ các trường đại học đã tình nguyện nộp đơn xin nhập ngũ, chiến đấu và hy sinh anh dũng, đó là những tấm gương như: **Nguyễn Văn Thạc, Đặng Thùy Trâm, Bùi Ngọc Dương,...**

Cùng thời điểm đó, Hội liên hiệp học sinh, sinh viên miền trung Trung Bộ được thành lập, cùng với đông đảo quần chúng đã xuống đường đấu tranh chống lại chế độ độc tài Mỹ – Diệm. Tổng Hội Sinh viên Miền Nam và các tổ chức khác của học sinh, sinh viên đã lãnh đạo, chỉ đạo phong trào học sinh, sinh viên Miền Nam biểu tình chống bắt lính, chống sự can thiệp của Mỹ, đòi quyền tự do – dân chủ, khơi dậy lòng yêu nước, thúc dục thanh niên đứng lên đấu tranh chống kẻ thù dân tộc, tiêu biểu là những tấm gương như: **Nguyễn Thái Bình, Quách Thị Trang,...**

Giai đoạn 1975 – 1993, Hội sinh viên Việt Nam một mặt củng cố xây dựng tổ chức Hội sinh viên vững mạnh, thành lập hội sinh viên tại các tỉnh, thành phố, các trường đại học, cao đẳng trên cả nước, thu hút đông đảo sinh viên tham gia tổ chức Hội Sinh viên; mặt khác cùng sinh viên cả nước đẩy mạnh các phong trào học tập, rèn luyện và góp phần khôi phục, phát triển kinh tế – xã hội, đổi mới đất nước.

Năm 1993, Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ V (22 – 23/11/1993) tại thủ đô Hà Nội, đã quyết định đồng thời lấy ngày 09/01 là ngày truyền thống Hội Sinh viên

Ngày 09/02/1994, Sau đại hội đại biểu Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ V, ngày 09/02/1994, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra thông báo số 86 công nhận Hội Sinh viên Việt Nam là tổ chức chính trị – xã hội của sinh viên Việt Nam. Phong trào sinh viên và tổ chức hoạt động Hội đã có bước phát triển mới, mặc dù vào thời điểm còn nhiều khó khăn như sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu, sự chống phá cách mạng của các thế lực thù địch, đất nước còn nghèo, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, tổ chức Hội Sinh viên Việt Nam quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, tiếp tục chỉ đạo, triển khai các phong trào, chương trình có ý nghĩa như: “Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp”, “Chăm lo đời sống, quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên”, “Hoạt động văn hóa thể thao và công tác xã hội”,...Đặc biệt, các hoạt động xã hội được hầu hết các trường đại học, cao đẳng tích cực tham gia như: “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Ánh sáng văn hóa hè”, “Mùa hè xanh”, “Hiến máu nhân đạo”,...và cao điểm là “Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè” (được phát động trên cả nước từ năm 2000) đã thu hút hàng triệu lượt thanh niên

hăng hái tham gia, góp phần phát triển kinh tế – xã hội tại các địa phương, đồng thời xây dựng hình ảnh đẹp của người sinh viên Việt Nam.

Bước sang thế kỷ XXI, trong bối cảnh đất nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, sinh viên được xác định là bộ phận quan trọng của nguồn nhân lực để thực hiện sự nghiệp cao cả ấy.

Đại hội toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2009 – 2013 đã xác định hai cuộc vận động đó là:

Cuộc vận động “Sinh viên 5 tốt” và cuộc vận động “Sinh viên xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh”

Trên cơ sở kết quả của cuộc vận động “Sinh viên 5 tốt”, Đại hội IX Hội Sinh viên Việt Nam chính thức phát động phong trào “Sinh viên 5 tốt”. Đến nay, phong trào “Sinh viên 5 tốt” tiếp tục là phong trào chủ đạo của sinh viên Việt Nam, ngày càng thu hút sự quan tâm, tham gia của đông đảo sinh viên, thực sự là môi trường lý tưởng để sinh viên phấn đấu, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành.

Tính đến nay, Hội Sinh viên Việt Nam đã trải qua 11 kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc, mỗi Đại hội là một mốc son đánh dấu sự phát triển của sinh viên Việt Nam, của phong trào sinh viên và công tác Hội Sinh viên Việt Nam.

Đại hội I: từ ngày 29 – 31/7/1955 tại Hà Nội

244 đại biểu chính thức và **255** đại biểu dự thính của các trường đại học, đại biểu sinh viên miền Nam và đại biểu lưu học sinh ở nước ngoài đã họp Đại hội để thống nhất tổ chức, thống nhất lực lượng và phong trào sinh viên trong toàn quốc. Đại hội quyết định lấy tên mới của tổ chức sinh viên là **“Hội Liên hiệp sinh viên Việt Nam”**.

Đây là bước ngoặt quan trọng của phong trào sinh viên nước ta nhằm tập hợp, đoàn kết mọi tầng lớp sinh viên thành một lực lượng hùng mạnh, đảm đương sứ mệnh lịch sử cao cả mà Tổ quốc và nhân dân giao phó.

Đại hội II: từ ngày 05 – 07/5/1958 tại Hà Nội, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Hội Liên hiệp sinh viên Việt Nam được tổ chức với 228 đại biểu chính thức và 200 đại biểu dự thính. Đại hội đã vinh dự được Bác Hồ đến thăm và huấn thị.

Bác dạy: **“Lao động trí óc phải kết hợp với lao động chân tay. Học lao động phải có quyết tâm, muốn có quyết tâm thì phải có tinh thần, phải có sáu cái yêu:**

– **Yêu Tổ quốc:** Yêu như thế nào? Yêu là phải làm sao cho Tổ quốc ta giàu mạnh. Muốn cho Tổ quốc giàu mạnh thì phải ra sức lao động, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

– **Yêu Nhân dân:** Mình phải hiểu rõ sinh hoạt của nhân dân, biết nhân dân còn cực khổ như thế nào, biết chia sẻ những lo lắng với nhân dân.

– **Yêu xã hội chủ nghĩa:** Yêu tổ quốc, yêu nhân dân phải gắn liền với yêu xã hội chủ nghĩa, vì có tiến lên xã hội chủ nghĩa thì nhân dân mình mới ngày một

no ấm thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm.

– **Yêu lao động:** Muốn thật thà yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu xã hội chủ nghĩa thì phải yêu lao động, vì không có lao động thì chỉ là nói suông.

– **Yêu khoa học và yêu kỷ luật:** Bởi vì tiến lên xã hội chủ nghĩa thì phải có khoa học và kỷ luật...

Cuối cùng, Bác kết luận: “Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang... Thời đại bây giờ là thời đại vệ tinh nhân tạo, nghĩa là thời đại của khoa học phát triển 5 rất mạnh, thời đại xã hội chủ nghĩa, thời đại anh hùng (không phải là anh hùng cá nhân). Vậy mong các cháu làm người anh hùng trong thời đại anh hùng”.

Đại hội III: Ngày 03/3/1962 tại Hà Nội

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp sinh viên Việt Nam lần thứ III được tổ chức với 550 đại biểu.

Đại hội IV: từ ngày 06 - 07/01/1970 tại Hà Nội

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV – Hội liên hiệp sinh viên Việt Nam được tổ chức. Đại hội rất phấn khởi được đồng chí Phạm Văn Đồng, Thủ tướng Chính phủ đến dự và nói chuyện với các đại biểu.

Đại hội V: từ ngày 22 - 23/11/1993 tại Hà Nội

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ V đã được tổ chức sau 23 năm kể từ Đại hội lần thứ IV. Đồng chí Đỗ Mười, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đến dự và chỉ đạo Đại hội.

Sau Đại hội đại biểu Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ V, ngày 08/02/1994, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra thông báo số 86 công nhận Hội Sinh viên Việt Nam là một tổ chức chính trị – xã hội của sinh viên Việt Nam.

Đại hội VI: từ ngày 22 - 23/12/1998 tại Hà Nội

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI Hội Sinh viên Việt Nam đã được tổ chức với sự tham gia của 400 đại biểu. Đồng chí Lê Khả Phiêu, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đến dự và chỉ đạo Đại hội.

Đại hội VII: từ ngày 29 - 31/12/2003 và 01/01/2004 tại Hà Nội

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Hội Sinh viên Việt Nam họp với sự tham gia của 550 đại biểu. Đồng chí Nông Đức Mạnh, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đến dự và chỉ đạo Đại hội.

Đại hội VIII: từ ngày 14 - 16/2/2009 tại Hà Nội

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII Hội Sinh viên Việt Nam họp với sự tham gia của 647 đại biểu. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã đến dự và chỉ đạo Đại hội.

Đại hội IX: từ ngày 27 - 29/12/2013 tại Hà Nội

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ IX được tổ chức tại Cung Văn hóa Hữu nghị Hà Nội với sự tham dự của 647 đại biểu. Đại hội vinh sự được đón đồng chí Nguyễn Sinh Hùng – Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam dự và phát biểu chỉ đạo.

Đại hội X: từ ngày 09 - 11/12/2018 tại Hà Nội

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ X được tổ chức tại Cung Văn hóa Hữu nghị Hà Nội với sự tham dự của 690 đại biểu.

Tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Xuân Phúc – Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Đại hội, khẳng định vai trò to lớn của sinh viên Việt Nam đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong các thời kỳ cách mạng và trong nhiệm kỳ qua.

Đại hội XI: từ ngày 18 - 20/12/2023 tại Hà Nội

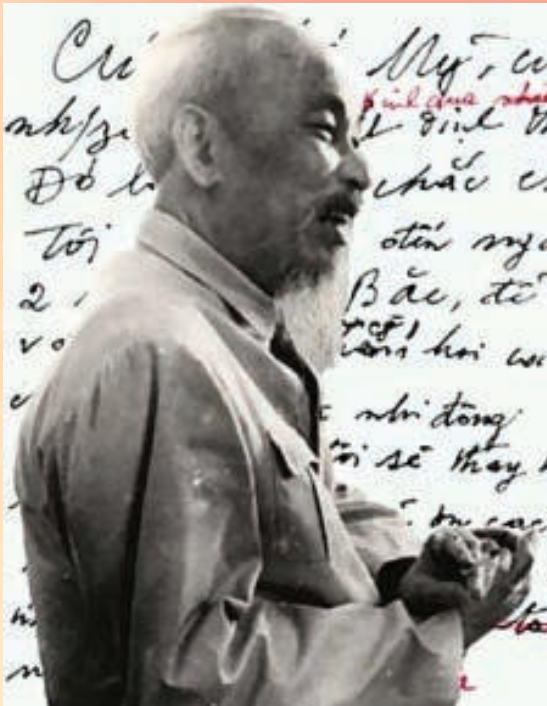
Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ XI được tổ chức tại Cung Văn hóa lao động hữu nghị Việt Xô với sự tham dự của 695 đại biểu.

Tại Đại hội, đồng chí Võ Văn Thưởng – Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Đại hội, khẳng định Đảng, Nhà nước luôn đặt niềm tin sâu sắc vào lực lượng thanh niên, sinh viên, xác định đây là lực lượng xã hội to lớn, một trong những nhân tố quan trọng quyết định tương lai, vận mệnh dân tộc.

THEO DẤU CHÂN BÁC

Những lời dạy của Bác Hồ đối với sinh viên tại

Đại hội Sinh viên Việt Nam lần thứ hai (07/5/1958)



Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ hai: Hội từ ngày 5 đến ngày 7-5-1958, tại Hà Nội. Dự Đại hội có 243 đại biểu chính thức và 200 đại biểu dự thỉnh thay mặt cho 4000 sinh viên các trường đại học trên miền Bắc. Đại hội đã kiểm điểm phong trào sinh viên Việt Nam trong 2 năm (1957-1958) về các mặt: học tập, tư tưởng, sinh hoạt và các hoạt động đoàn kết với sinh viên miền Nam và sinh viên thế giới. Đại hội đã thông qua Điều lệ của Hội liên hiệp sinh viên Việt Nam và phương hướng hoạt động của Hội. Trong buổi lễ bế mạc, Đại hội vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh tới thăm và nói chuyện.

Hồi Bác còn đồng tuổi với các cháu ở đây thì Bác phải đi rửa bát hoặc làm nhiều công việc khác để lấy tiền mà đi học. Vì lúc đó chưa có Đảng, chưa có Hội thanh niên hoặc sinh viên, mà lúc đó nói đến yêu nước là thực dân Pháp nó chặt đầu. Còn bây giờ các cháu có thể phát triển hết khả năng của mình.

Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình. Tức là thanh niên phải có đức, có tài. Có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có tài ví như ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người.

Các cháu ít hay nhiều cũng có mang cái dấu vết của xã hội cũ, cái tư tưởng tiểu tư sản. Tư tưởng tiểu tư sản là cái gì? Nó là cá nhân chủ nghĩa. Cá nhân chủ nghĩa nó đẻ ra cái tư tưởng danh lợi, chỉ muốn làm ông này ông khác, bà này bà khác. Rồi tư tưởng danh lợi lại đẻ ra con nó, rồi con nó lại đẻ ra cháu nó... tức là hai cái khinh là: khinh lao động chân tay và khinh người lao động chân tay và hai cái sợ là: sợ khó nhọc và sợ khổ.

Muốn sửa chữa cá nhân chủ nghĩa thì khi làm bất kỳ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, mà phải nghĩ đến đồng bào, đến toàn dân đã. Ta có câu nói: “Có khó nhọc thì mình nên đi trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau”; làm việc gì mình cũng nghĩ đến lợi ích chung trước và lợi ích riêng sau. Đối với thanh niên trí thức như các cháu ở đây thì cần đặt lại câu hỏi:

Học để làm gì?

Học để phục vụ ai?

Đó là hai câu hỏi cần phải trả lời dứt khoát thì mới có phương hướng để sửa chữa khuyết điểm của mình.

Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì cần phải có cái gì?

Cần có lao động, lao động trí óc và lao động chân tay. Và ta cần lao động trí óc kiêm lao động chân tay, nghĩa là lao động chân tay cũng phải có văn hoá, mà người lao động trí óc cũng phải làm được lao động chân tay. Nếu lao động trí óc không làm được lao động chân tay và lao động chân tay không có trí óc thì đó là người lao động bán thân bất toại.

Lao động trí óc mà không lao động chân tay, chỉ biết lý luận mà không biết thực hành thì cũng là trí thức có một nửa. Vì vậy, cho nên các cháu trong lúc học lý luận cũng phải kết hợp với thực hành và tất cả các ngành khác đều phải: lý luận kết hợp với thực hành, học tập kết hợp với lao động.

Lao động trí óc phải kết hợp với lao động chân tay. Học lao động phải có quyết tâm; muốn có quyết tâm thì phải có tinh thần, phải có sáu cái yêu:

Yêu Tổ quốc: Yêu như thế nào? Yêu là phải làm sao cho Tổ quốc ta giàu mạnh. Muốn cho Tổ quốc giàu mạnh thì phải ra sức lao động, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Yêu nhân dân: Mình phải hiểu rõ sinh hoạt của nhân dân, biết nhân dân còn cực khổ như thế nào, biết chia sẻ những lo lắng, những vui buồn, những công tác nặng nhọc với nhân dân.

Yêu chủ nghĩa xã hội: Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân phải gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội, vì có tiến lên chủ nghĩa xã hội thì nhân dân mình mỗi ngày một no ấm thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm.

Yêu lao động: Muốn thật thà yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội thì phải yêu lao động, vì không có lao động thì chỉ là nói suông.

Yêu khoa học và kỹ thuật: Bởi vì tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có khoa học và kỹ thuật.

Thời đại chúng ta bây giờ là thời đại vệ tinh nhân tạo, nghĩa là thời đại của khoa học phát triển rất mạnh, thời đại xã hội chủ nghĩa, thời đại anh hùng; mỗi người lao động tốt đều có thể trở nên anh hùng (không phải là anh hùng cá nhân). Vậy mong các cháu cũng làm người thanh niên anh hùng trong thời đại anh hùng.

BÚT XANH

Về tính chính danh của Đảng Cộng sản Việt Nam trong Dự thảo các văn kiện Đại hội XIV

Hơn 95 năm qua, Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam dành được những thành tựu vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử và thời đại trên tất cả các lĩnh vực; tạo cơ đồ, vị thế, uy tín quốc gia chưa từng có. Tuy nhiên, các thế lực thù địch vẫn luôn tìm cách phủ nhận thành quả cách mạng Việt Nam, với mục đích làm chệch hướng xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng. Để bảo vệ và khẳng định tính chính danh của Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, cần tích cực đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, sai trái, thù địch bằng các giải pháp phù hợp, góp phần tăng cường sự đồng thuận và niềm tin lý tưởng xã hội chủ nghĩa, khẳng định tính chính danh của Đảng Cộng sản Việt Nam.

“Chính danh” được hiểu là sự phù hợp, tương xứng giữa “danh” (tên gọi, danh xưng, chức vị, địa vị) và “thực” (thực chất, bản chất, trách nhiệm, vai trò, hành động tương ứng). “Tính chính danh” của một chủ thể trong đời sống chính trị là kết quả dựa trên cơ sở lý luận khoa học và thực tiễn, phản ánh tính chính đáng sâu sắc; bao gồm sự thừa nhận, ủng hộ của xã hội đối với chủ thể chính trị. Với một tổ chức chính trị cầm quyền, tính chính danh xác lập vai trò đại diện xã hội, đại diện thể chế; thực hiện chức năng lãnh đạo, dẫn dắt, định hướng xây dựng và phát triển xã hội, thể chế chính trị.



Toàn cảnh Quảng trường Ba Đình lịch sử trong ngày kỷ niệm
80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19-8-1945 - 19-8-2025)
và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2-9-1945 - 2-9-2025)

_Ảnh: Tư liệu

Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội Việt Nam trong suốt quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sự lãnh đạo của Đảng là lựa chọn tất yếu của lịch sử, phù hợp với ý chí, nguyện vọng của nhân dân; không một thế lực phản động, thù địch nào có thể phủ nhận tính chính danh của Đảng.

Cơ sở lý luận và lịch sử xác lập tính chính danh của Đảng Cộng sản Việt Nam

Khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta, đất nước Việt Nam và người dân bị tước đoạt quyền tự do, tài sản, nhân phẩm và văn hóa. Trong bối cảnh đen tối ấy, độc lập, tự do là khát vọng cháy bỏng của mỗi người dân Việt Nam; yêu cầu đặt ra cần một ngọn cờ lãnh đạo, một tổ chức đủ sức mạnh và uy tín để tập hợp toàn dân, đánh thức tinh thần quật cường, dẫn dắt cuộc đấu tranh giành lại độc lập, chủ quyền của quốc gia, tự do của người dân.

Trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, các phong trào yêu nước tiêu biểu như phong trào Duy Tân của Phan Chu Trinh và phong trào Đông Du của Phan Bội Châu hay các tổ chức chính trị như Việt Nam Quang phục hội (năm 1912) và Việt Nam quốc dân Đảng (tháng 12-1927)... đã hình thành. Mặc dù thể hiện tinh thần yêu nước và mang khuynh hướng tiến bộ nhất định, song các phong trào và đảng phái này đều thiếu một đường lối chính trị khoa học, đúng đắn để xác định con đường cứu nước phù hợp, phương pháp cách mạng hiệu quả, chưa nhận thức được vai trò lịch sử của giai cấp công nhân và không tập hợp được sức mạnh toàn dân.

Trước yêu cầu cấp bách, khách quan của thực tiễn Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập mùa Xuân năm 1930 là một bước ngoặt lịch sử trọng đại của cách mạng Việt Nam. Sự kiện này không chỉ chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước kéo dài trong nhiều thập kỷ trước đó, mà còn đánh dấu sự thống nhất của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đã tạo ra một lực lượng chính trị tiên phong, có khả năng lãnh đạo và tập hợp sức mạnh toàn dân tộc để tiến hành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc thành công, mở ra một kỷ nguyên mới cho lịch sử Việt Nam.

Ngay sau khi Đảng được thành lập, từ trong thực tiễn, dân tộc Việt Nam đã thừa nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và Đảng ta đã lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam giành thắng lợi trong cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đảng tiếp tục lãnh đạo thắng lợi hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và đế quốc Mỹ (1954 - 1975), hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Như vậy, từ thực tiễn, tính chính danh của Đảng được xác lập. Tính chính danh của Đảng Cộng sản Việt Nam còn được khẳng định chính từ sự hy sinh và gắn bó máu thịt với dân tộc, bởi trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng do Đảng lãnh đạo, hàng triệu đảng viên, cán bộ, chiến sĩ và đồng bào đã hy sinh

vì mục tiêu chính nghĩa: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Từ những hy sinh to lớn đó, cùng với đường lối của Đảng luôn đặt lợi ích của dân tộc, lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết, đã tạo nên sự đồng thuận, đồng lòng; tạo nên khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khẳng định tính chính danh của Đảng trong vai trò lãnh đạo, cầm quyền. Đặc biệt, niềm tin của nhân dân đối với Đảng chính là thước đo của sự xác lập, khẳng định tính chính danh của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, non sông liền một dải, đất nước từ thời chiến chuyển sang thời bình, việc áp dụng máy móc, rập khuôn mô hình chủ nghĩa xã hội của Liên Xô, dẫn đến nền kinh tế - xã hội rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng. Thực tiễn trên đặt ra yêu cầu liên quan đến vận mệnh của đất nước, của Đảng, đó là tất yếu phải đổi mới. Trên cơ sở nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trong thực tiễn vận dụng, phát triển sáng tạo, Đảng đã thể hiện rõ trí tuệ, bản lĩnh trong hoạch định đường lối cách mạng phù hợp với từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

Với tinh thần “nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật”, “Đại hội VI của Đảng (tháng 12-1986) đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, bao gồm đổi mới tư duy, đổi mới tổ chức cán bộ, đổi mới phương pháp lãnh đạo và phong cách công tác. Đại hội đặc biệt nhấn mạnh phải đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế; phải nắm vững quy luật khách quan, lấy dân làm gốc... Đại hội đánh dấu một bước ngoặt có ý nghĩa cách mạng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tạo ra bước đột phá lớn toàn diện, đem lại luồng sinh khí mới trong xã hội, làm xoay chuyển tình hình, đưa đất nước tiến lên”. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (năm 1991) đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, trong đó đề cập đến 4 nội dung lớn, gồm: Quá trình cách mạng và những bài học kinh nghiệm; quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; những định hướng lớn về chính sách kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại; hệ thống chính trị và vai trò lãnh đạo của Đảng. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) làm rõ hơn mục tiêu tổng quát, các đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa, phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội...

Trải qua 40 năm Đảng lãnh đạo công cuộc đổi mới, “đất nước ta đã vượt qua mọi khó khăn, vươn tới những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước nghèo nàn, bị chiến tranh tàn phá, bị bao vây, cô lập, đến nay, Việt Nam đã trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình, hội nhập sâu, rộng vào nền chính trị thế giới, nền kinh tế toàn cầu, nền văn minh nhân loại, đảm nhiệm nhiều trọng trách quốc tế, phát huy vai trò tích cực tại nhiều tổ chức quốc tế, diễn đàn đa phương quan trọng. Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; lợi ích quốc gia, dân tộc được bảo đảm”. Những thành tựu to lớn về kinh tế, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại mà Việt Nam đạt được trong 40 năm đổi mới do Đảng lãnh đạo là minh chứng sâu sắc, thuyết phục nhất về năng lực lãnh đạo và tính chính danh của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV về tính chính danh của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thực tiễn đang đặt ra yêu cầu khách quan, đó là khát vọng phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng, giữ vững độc lập, chủ quyền; phát triển kinh tế nhanh và bền vững; hướng đến mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh phải được hiện thực hóa bằng những mục tiêu cụ thể, trên tất cả các lĩnh vực. Bước vào kỷ nguyên mới, với những thành tựu đạt được sau 40 năm đổi mới, đất nước phải có những bước chuyển biến mạnh mẽ mang tính đột phá, gắn với tính chính danh của Đảng ta ngày càng được khẳng định.

Tính chính danh của Đảng thể hiện ở chủ đề của Đại hội:

Dự thảo Báo cáo chính trị tại Đại hội XIV của Đảng đã xác định chủ đề: “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”.

“Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng” vừa minh chứng tính đúng đắn của con đường mà Đảng lựa chọn, vừa khẳng định tính chính danh của Đảng, bằng uy tín được xây dựng từ lịch sử hào hùng. Trong bối cảnh mới, “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng” còn mang thông điệp về trách nhiệm cho tương lai, vừa gìn giữ sự “vẻ vang” của quá khứ đã tạo dựng bằng sự hy sinh của các thế hệ đi trước, vừa phát huy truyền thống đó ở hiện tại và tương lai; và với tính chính danh của mình, Đảng ta tự tin, tự chủ, tự cường dẫn dắt dân tộc Việt Nam vững vàng bước vào kỷ nguyên mới, “vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”.

Để bảo đảm tính chính danh, Đảng phải không ngừng tự đổi mới, tự chỉnh đốn. V.I. Lênin nhấn mạnh: “Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nó biết tự bảo vệ”. Soi rọi thực tiễn hôm nay, với những nguy cơ, thách thức đang tồn tại, chúng ta càng thấm giá trị lời căn dặn đó, Đảng phải “tự cách mạng” – đó là quy luật sống còn của Đảng, là “mệnh lệnh” của cuộc sống.

Tính chính danh của Đảng thể hiện tầm nhìn và khát vọng phát triển.

Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV đề ra quyết tâm “... đưa đất nước ta trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030; thiết thực kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 kỷ niệm 100 năm thành lập nước, trở thành nước phát triển, thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và ước vọng của toàn thể dân tộc ta”. Như vậy, khả năng hoạch định đường lối chiến lược đúng đắn và khả năng lãnh đạo tổ chức thực hiện thành công các mục tiêu trọng đại của đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 là thước đo trí tuệ, tầm nhìn và năng lực lãnh đạo của Đảng, đồng thời cũng là tiêu chí củng cố tính chính danh của Đảng trong kỷ nguyên mới gắn với xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam.

Đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng cần quán triệt quan điểm “dân là gốc”, “dân làm gốc”, giải quyết được những vấn đề mà người dân quan tâm nhất, qua đó củng cố niềm tin sắt son, quy tụ sự chung sức, đồng lòng của nhân dân. Tính chính danh bền vững nhất là tính chính danh xuất phát từ niềm tin của nhân dân.



Tính chính danh của Đảng ta được đo bằng sự hùng cường, thịnh vượng của quốc gia và sự ấm no, hạnh phúc của nhân dân_Ảnh: thanhnien.vn

Quan điểm chỉ đạo trong Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV của Đảng chỉ rõ, để phát triển nhanh và bền vững đất nước, cần triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm, đó là “Phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên”. Tất cả các yếu tố này phải được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, không thể xem nhẹ bất kỳ yếu tố nào, hướng tới mục tiêu cuối cùng là xây dựng quốc gia hùng cường và thịnh vượng. Thông qua khả năng hoạch định đường lối chiến lược đúng đắn để hiện thực hóa khát vọng hùng cường của dân tộc, tính chính danh của Đảng được tiếp tục khẳng định và phát huy trong giai đoạn mới.

Tính chính danh của Đảng thể hiện ở quyết tâm chính trị.

Quyết tâm chính trị cao nhất của Đảng là vì hạnh phúc nhân dân. Uy tín của Đảng, tính chính danh của Đảng cũng đo bằng sự hùng cường, thịnh vượng của quốc gia và sự ấm no, hạnh phúc của nhân dân. Đó là minh chứng sống động, là niềm tin yêu mà nhân dân dành cho Đảng. Điều này đòi hỏi năng lực

hoạch định (trí tuệ), năng lực tổ chức thực hiện (hành động). Năng lực này thể hiện ở việc xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả; đòi hỏi phải có đội ngũ cán bộ, đảng viên “vừa hồng, vừa chuyên”, đủ năng lực, phẩm chất gánh vác nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và cuộc chiến chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mang ý nghĩa sống còn. Tham nhũng và sự suy thoái của cán bộ là một trở lực lớn ngăn cản việc “hiện thực hóa” đường lối của Đảng và trực tiếp đe dọa đến tính chính danh của Đảng.

Nội dung xây dựng Đảng về “đạo đức” và “văn minh” cũng là một trong những điểm mới quan trọng được đưa vào Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng. Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội được hiến định trong Hiến pháp. Là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, Đảng phải thật sự “là đạo đức, là văn minh”, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải phấn đấu thật sự vì dân, thể hiện vai trò, tiên phong gương mẫu, nêu gương về đạo đức. Trong thực thi nhiệm vụ phải luôn đặt lợi ích của nhân dân, của dân tộc, đất nước lên trên hết, trước hết. Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV là bước tiến mới trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng - yếu tố then chốt để giữ vững tính chính danh.

Trước những yêu cầu to lớn từ nhiệm vụ của lịch sử, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn ý thức sâu sắc trách nhiệm không ngừng củng cố và khẳng định mạnh mẽ tính chính danh. Điều này đòi hỏi Đảng phải không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu bắt đầu từ quyết tâm, trách nhiệm, tâm huyết của mỗi đảng viên, cán bộ, thực sự đáp ứng được mong mỏi của nhân dân và khát vọng phát triển đất nước./.

Nguồn: Tạp chí Cộng sản

GƯƠNG SÁNG THANH NIÊN

Hành trình tốt nghiệp sớm loại xuất sắc của nam sinh người S'tiêng



Sang tốt nghiệp sớm 1 học kỳ với thành tích xuất sắc

Sinh ra trong một gia đình thuần nông, vượt qua muôn vàn khó khăn nơi vùng biên giới tỉnh Đồng Nai (Bình Phước cũ), Điểu Thanh Sang, chàng trai người S'tiêng đã khiến nhiều người khâm phục khi tốt nghiệp sớm một học kỳ tại Trường ĐH Công nghiệp TP.HCM với thành tích xuất sắc.

Nghị lực vươn lên từ vùng đất đỏ. Khi chính thức tốt nghiệp sớm hơn một học kỳ, Sang chia sẻ rằng cảm giác vô cùng xúc động và tự hào. Với Sang, thành tích này không chỉ là minh chứng cho năng lực học tập mà còn là kết quả của hành trình dài đầy nỗ lực. “Mình nhớ đến những đêm thức khuya

học bài, những ngày đi làm thêm rồi lại về lao đầu vào sách vở. Tất cả những vất vả ấy giờ đã thành niềm hạnh phúc”, Sang xúc động nói.

Sang sinh ra trong một gia đình làm nông ở vùng biên giới đất đỏ thuộc xã Lộc Hưng, tỉnh Đồng Nai (trước đây thuộc H.Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước). Cha mẹ quanh năm bán mặt cho đất, bán lưng cho trời để nuôi chị em Sang ăn học. “Ba mình không biết chữ, nhưng luôn hiểu giá trị của con chữ. Ba thường nói với mình rằng phải cố gắng học để sau này không khổ như ba”, Sang kể.

Sang từng học tập tại Trường phổ thông Dân tộc nội trú THPT Bình Phước, nơi nuôi dưỡng ước mơ của nhiều học sinh dân tộc thiểu số. Tại đây Sang từng được cô giáo dạy văn khích lệ phải học đại học và vươn lên bằng tri thức. “Cô nói với mình rằng ở đại học có nhiều suất học bổng, chỉ cần chăm chỉ là có thể đi xa hơn. Câu nói đó trở thành kim chỉ nam để mình nỗ lực không ngừng”, Sang nhớ lại.



Vượt qua định kiến “con em dân tộc thiểu số chỉ học hết THPT là giỏi lắm rồi”, Sang quyết tâm chứng minh điều ngược lại. “Mình muốn mọi người thấy rằng, con em đồng bào dân tộc thiểu số không hề thua kém ai. Chúng mình cũng có ước mơ và đủ bản lĩnh để vươn lên bằng tri thức”, Sang nói.

Tốt nghiệp đại học sớm với thành tích xuất sắc

Trong suốt quá trình học đại học, Sang phải vừa học vừa làm thêm để trang trải chi phí sinh hoạt. Có lúc mệt mỏi tưởng chừng không thể tiếp tục, nhưng nghĩ đến công sức của cha mẹ và ước mơ thoát nghèo, Sang lại tiếp tục cố gắng. “Mình vượt qua áp lực bằng cách lên kế hoạch học tập rõ ràng, chia nhỏ mục tiêu để dễ hoàn thành, đồng thời tham gia các hoạt động Đoàn – Hội để tìm lại năng lượng tích cực”, Sang chia sẻ.

Với phương châm: kỷ luật là sức mạnh, nam sinh người S’tiêng lên kế hoạch học tập chi tiết cho từng học kỳ, sắp xếp các học phần hợp lý để có thể hoàn thành sớm mà vẫn đảm bảo chất lượng. Ban ngày học, buổi tối làm thêm, cuối tuần ôn tập, lịch trình tuy dày đặc nhưng được Sang duy trì suốt những năm tháng đại học. “Dù thời gian nghỉ ngơi ít, nhưng nhờ kiên trì và sắp xếp hợp lý, mình đã cân bằng được việc học, việc làm và cuộc sống cá nhân”, nam sinh nói.



Sang (bìa trái) tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa

Phương pháp học của Sang cũng rất khoa học: chia nhỏ nội dung, lập sơ đồ tư duy, học nhóm và gắn kiến thức lý thuyết với thực tiễn. Nhờ cách học này, Sang không chỉ đạt kết quả học tập cao mà còn hiểu sâu, nhớ lâu. Kết quả là Sang tốt nghiệp với GPA 3.66/4, đạt danh hiệu Sinh viên 5 tốt cấp trường, Sinh viên tiên tiến làm theo lời Bác, nhận học bổng khuyến khích học tập của Đài Truyền hình HTV...

“Là sinh viên dân tộc thiểu số, ban đầu mình gặp nhiều khó khăn trong việc hòa nhập và giao tiếp, nhưng mình luôn chủ động tham gia hoạt động tình nguyện, làm quen với bạn bè ở khắp nơi. Nhờ đó, mình trở nên tự tin hơn và học được cách làm việc trong môi trường đa dạng, năng động”, Sang nói thêm.



Sang dự định sẽ tiếp tục học cao học để trở thành giảng viên

Hiện tại, chàng trai trẻ đang công tác tại một văn phòng đăng ký đất đai, phụ trách bộ phận cấp giấy. Không dừng lại ở đó, Sang ấp ủ ước mơ được trở thành giảng viên đại học để tiếp tục lan tỏa tri thức.

Khi được hỏi muốn gửi lời nhắn gì đến những bạn trẻ đang gặp khó khăn nhưng vẫn ấp ủ ước mơ đến giảng đường, Sang chân thành nói: “Dù bạn là ai, sinh ra ở đâu, chỉ cần không ngừng cố gắng và tin vào bản thân, bạn sẽ viết nên câu chuyện của chính mình. Khó khăn là thử thách, nhưng cũng là cơ hội để trưởng thành. Tri thức chính là con đường ngắn nhất giúp chúng ta thoát nghèo và đóng góp cho cộng đồng”.

PGS.TS Lê Hùng Anh, Viện trưởng Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường, Trường ĐH Công nghiệp TP.HCM, nhận xét: “Ban đầu, Sang không phải là sinh viên quá nổi bật, nhưng càng về sau, em lại cho thấy sự bứt phá rõ rệt. Sang không chỉ hoàn thành chương trình học sớm hơn tiến độ mà còn tốt nghiệp loại xuất sắc, điều mà ít sinh viên làm được. Nhờ có phương pháp học tập khoa học, kế hoạch rõ ràng và tinh thần kỷ luật cao, em học nhanh nhưng vẫn đảm bảo chất lượng, đồng thời tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa. Tôi đặc biệt đánh giá cao nghị lực và tinh thần vươn lên của Sang. Chính vì vậy, tôi đã từng tạo điều kiện, giới thiệu em tham gia chương trình thực tập tại Cộng hòa Liên bang Đức”.

Nguồn: Báo Thanh niên

CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM LỚN THÁNG 01/2026

- 01/01/1914 Ngày sinh đồng chí Nguyễn Chí Thanh
- 06/01/1946 Ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
- 07/01/1979 Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam
- 09/01/2009 Ngày thành lập Hội Sinh viên Việt Nam tỉnh Đồng Nai
- 09/01/1950 Ngày truyền thống học sinh, sinh viên và Hội Sinh viên Việt Nam
- 24/01 Ngày Quốc tế giáo dục
- 27/01/1973 Ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam
- 28/01/1941 Ngày Bác Hồ về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam

THÁNG 01 NĂM 2026

T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
26	27	28	29	30	31								

THANH NIÊN VỚI PHÁP LUẬT

Nghĩa vụ quân sự 2026: Thời gian giao nhận quân

Năm 2026 sẽ tiến hành tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ một đợt. Thời gian giao nhận quân từ ngày 4 đến hết ngày 6/3/2026



Ngày 16/10/2025, Bộ Quốc phòng đã ban hành Hướng dẫn 6544/HD-BQP về việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2026.

Theo đó, năm 2026 sẽ tiến hành tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ (gọi chung là tuyển quân) **một đợt**. Thời gian giao nhận quân từ ngày **4 đến hết ngày 6 tháng 3 năm 2026** (từ ngày 16 đến hết ngày 18 tháng Giêng năm Bính Ngọ).

Kiến toàn Hội đồng nghĩa vụ quân sự cấp tỉnh, cấp xã

Hướng dẫn nêu rõ, năm 2026, thực hiện tuyển quân gắn với thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Quốc phòng đề nghị các địa phương, đơn vị quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm Luật Nghĩa vụ quân sự (NVQS) năm 2015; Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng năm 2025; các văn bản quy định, hướng dẫn thi hành Luật và các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Đối với các địa phương giao quân, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp, phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội đồng NVQS các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và sự giám sát của Nhân dân đối với công tác tuyển quân; thực hiện tốt công tác tuyên

truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về NVQS và các quy định về tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyển quân chặt chẽ, dân chủ, công khai, công bằng, đúng pháp luật, bảo đảm đủ chỉ tiêu, chất lượng, thời gian giao nhận quân.

Kiện toàn Hội đồng NVQS cấp tỉnh, cấp xã theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng năm 2025; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, xác định rõ trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân và từng thành viên Hội đồng NVQS trong chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các khâu, các bước công tác tuyển quân đúng pháp luật, đủ chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng.



Nâng cao chất lượng việc bình cử, đề xuất công dân nam tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự

Chỉ đạo thành lập Hội đồng khám sức khỏe khu vực và các đoàn khám sức khỏe NVQS phù hợp với địa bàn, số lượng gọi khám, bảo đảm đầy đủ thành phần và trang thiết bị, vật tư y tế, phòng khám đủ điều kiện để khám từng chuyên khoa; cử cán bộ, nhân viên có kinh nghiệm, năng lực, trình độ chuyên môn cao tham gia khám tuyển sức khỏe NVQS; tổ chức khám chặt chẽ, chịu trách nhiệm về phân loại và kết quả khám sức khỏe NVQS đối với từng công dân nhập ngũ.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực NVQS; thực hiện tốt các bước tuyển quân từ rà soát nắm nguồn, đăng ký NVQS và quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện NVQS; chỉ đạo nâng cao chất lượng việc bình cử, đề xuất công dân nam tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo đảm dân chủ, công khai, chất lượng, hiệu quả ở từng thôn, xóm, tổ dân phố...; tổ chức thực hiện sơ tuyển, xét duyệt công dân tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ, công dân đủ điều kiện nhập ngũ, gọi khám sức khỏe, gọi công dân nhập

ngũ đúng đối tượng, đủ tiêu chuẩn, đúng quy định của Luật NVQS.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, kiểm tra đối với các địa phương cấp xã, thực hiện tốt quy trình các khâu, các bước trong tuyển quân; tổ chức hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị nhận quân để giao quân đúng địa bàn, đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, đúng tiêu chuẩn quy định; thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, chấn chỉnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm những sai phạm trong tuyển quân đúng quy định của pháp luật; thông báo công khai rộng rãi để giáo dục, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của công dân và gia đình có công dân được gọi nhập ngũ để tuyên truyền, động viên công dân thực hiện đúng quy định của pháp luật về NVQS không để xảy ra tình trạng đơn thư kiến nghị.



Đảm bảo tốt mọi mặt về chế độ chính sách, đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội ngay từ ngày đầu về đơn vị

Đối với các đơn vị nhận quân, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt kế hoạch tuyển, nhận, huấn luyện chiến sĩ mới; phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các địa phương giao quân (cấp tỉnh, cấp xã và các Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực theo phân cấp) để tuyển, nhận quân đúng địa bàn, đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, đúng tiêu chuẩn quy định; cử cán bộ có năng lực, trách nhiệm, kinh nghiệm và được bồi dưỡng, tập huấn trước khi về địa phương tuyển quân; sau Lễ Giao nhận quân, ký kết biên bản giao nhận quân và vận chuyển quân về đơn

vị bảo đảm an toàn tuyệt đối; tổ chức đón nhận chu đáo, nhanh chóng ổn định tổ chức, biên chế và đảm bảo tốt mọi mặt về chế độ chính sách, đời sống vật chất, tinh thần và công tác phòng, chống dịch bệnh cho bộ đội ngay từ ngày đầu về đơn vị.

Tiến hành phúc tra tiêu chuẩn chiến sĩ mới bảo đảm chặt chẽ; phối hợp với địa phương giao quân và kịp thời thông báo những trường hợp không đủ tiêu chuẩn (nếu có), thực hiện bù đổi bảo đảm chất lượng, thời gian và báo cáo về Bộ để theo dõi, chỉ đạo. Kịp thời rà soát, lập danh sách chiến sĩ mới và thân nhân đủ điều kiện đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế đúng quy định.

Chuẩn bị tốt mọi mặt bảo đảm huấn luyện chiến sĩ mới

Chuẩn bị tốt mọi mặt bảo đảm huấn luyện chiến sĩ mới (nhất là những đơn vị mới thành lập, sáp nhập, tổ chức lại theo các quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng). Chú trọng tổ chức, biên chế đủ khung huấn luyện; bảo đảm đầy đủ vũ khí, trang bị, quân cụ, cơ sở vật chất, mô hình học cụ, thao trường, bãi tập theo đúng quy định tại Chỉ thị số 04/CT-TM ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Tổng Tham mưu trưởng về việc tổ chức huấn luyện chiến sĩ mới.

Thường xuyên duy trì thực hiện nghiêm nền nếp chính quy và kỷ luật Quân đội; tăng cường giáo dục chính trị, tuyên truyền phổ biến pháp luật, định hướng tư tưởng, nâng cao nhận thức trách nhiệm cho bộ đội. Chủ động kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý nghiêm những sai phạm trong tuyển quân theo quy định của pháp luật.

Những đơn vị được giao chỉ tiêu nhưng không đủ điều kiện huấn luyện chiến sĩ mới, được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao đơn vị khác tuyển nhận, huấn luyện giúp phải hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị tuyển nhận, huấn luyện giúp để tổ chức bàn giao, tiếp nhận chặt chẽ về quân số trước và sau khi kết thúc huấn luyện (tăng quân số quản lý từ thời điểm địa phương giao quân); thường xuyên nắm chắc tình hình tư tưởng, kỷ luật, kịp thời phối hợp giải quyết mọi vướng mắc phát sinh (nếu có).

Nguồn tin: Báo Điện tử Chính phủ

Ảnh: Hội trại Tòng quân tỉnh Đồng Nai năm 2025

SỔ TAY THANH NIÊN

MỘT VÀI LƯU Ý VỀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ HIỆP THƯƠNG, GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết liên tịch 102) là những văn bản quy phạm pháp luật quan trọng về quy trình thực hiện các hội nghị hiệp thương, giới thiệu người ứng cử.



ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM



<https://mattran.org.vn/>

MỘT VÀI LƯU Ý
VỀ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ HIỆP THƯƠNG,
GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

15 LUẬT có hiệu lực từ ngày 01/01/2026



1. Luật Nhà giáo 2025

- Ban hành: 16/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Quy định về hoạt động nghề nghiệp, quyền và nghĩa vụ của nhà giáo; chức danh, chuẩn nghề nghiệp nhà giáo; tuyển dụng, sử dụng nhà giáo; chính sách tiền lương, đãi ngộ đối với nhà giáo; đào tạo, bồi dưỡng và hợp tác quốc tế đối với nhà giáo; tôn vinh, khen thưởng và xử lý vi phạm đối với nhà giáo; quản lý nhà giáo.

2. Luật Việc làm 2025

- Ban hành: 16/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm, đăng ký lao động, hệ thống thông tin thị trường lao động, phát triển kỹ năng nghề, dịch vụ việc làm, bảo hiểm thất nghiệp và quản lý nhà nước về việc làm.

- Luật bị thay thế: Luật việc làm 2013

3. Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2025

- Ban hành: 14/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Quy định về đối tượng chịu thuế, đối tượng không chịu thuế, người nộp thuế, căn cứ tính thuế, hoàn thuế, khấu trừ thuế và giảm thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Luật bị thay thế: Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2008; Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt sửa đổi 2014

4. Luật Ngân sách nhà nước 2025

- Ban hành: 25/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Quy định về lập, chấp hành, kiểm toán, quyết toán, công khai, giám sát ngân sách nhà nước; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong lĩnh vực ngân sách nhà nước.
- Luật bị thay thế: Luật ngân sách nhà nước 2015

5. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025

- Ban hành: 26/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Quy định về dữ liệu cá nhân, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

6. Luật Công nghiệp công nghệ số 2025

- Ban hành: 14/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Quy định về phát triển công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, tài sản số, quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

7. Luật Đường sắt 2025

- Ban hành: 14/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Quy định về hoạt động đường sắt; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đường sắt.
- Luật bị thay thế: Luật Đường sắt 2017

8. Luật Quảng cáo sửa đổi 2025

- Ban hành: 16/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14, Luật số 42/2024/QH15 và Luật số 47/2024/QH15. Quy định về hoạt động quảng cáo; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động quảng cáo; quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo.

9. Luật Hóa chất 2025

- Ban hành: 14/06/2025
- Hiệu lực: 01/01/2026
- Trích yếu nội dung: Quy định về hóa chất, quản lý hoạt động hóa chất; phát triển ngành công nghiệp hóa chất; thông tin hóa chất; hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa; an toàn, an ninh trong hoạt động hóa chất.
- Luật bị thay thế: Luật Hóa chất 2007

10. Luật Năng lượng nguyên tử 2025

- Ban hành: 27/06/2025

- Hiệu lực: 01/01/2026

- Trích yếu nội dung: Quy định về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử; an toàn bức xạ, bảo vệ bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân; nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân, bồi thường thiệt hại bức xạ, thiệt hại hạt nhân; thanh sát hạt nhân và quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Luật bị thay thế: Luật năng lượng nguyên tử 2008

11. Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc 2025

- Ban hành: 26/06/2025

- Hiệu lực: 01/01/2026

- Trích yếu nội dung: Quy định về nguyên tắc, vị trí, chức năng, đối tượng, hình thức, lĩnh vực, hợp tác quốc tế, xây dựng, triển khai lực lượng, bảo đảm nguồn lực, chế độ, chính sách và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

- Văn bản bị thay thế: Nghị quyết 130/2020/QH14

12. Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa sửa đổi 2025

- Ban hành: 18/06/2025

- Hiệu lực: 01/01/2026

- Trích yếu nội dung: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 2007 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14. Quy định biện pháp quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa và tổ chức, cá nhân khác có hoạt động liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

13. Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật sửa đổi 2025

- Ban hành: 14/06/2025

- Hiệu lực: 01/01/2026

- Trích yếu nội dung: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật 2006 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14. Quy định về đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý dùng làm chuẩn để phân loại, đánh giá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường và các đối tượng khác trong hoạt động kinh tế - xã hội.

14. Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả sửa đổi 2025

- Ban hành: 18/06/2025

- Hiệu lực: 01/01/2026

- Trích yếu nội dung: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả 2010 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 28/2018/QH14.

15. Luật Tư pháp người chưa thành niên 2024

- Ban hành: 30/11/2024

- Hiệu lực: 01/01/2026

- Trích yếu nội dung: Quy định về xử lý chuyển hướng, hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội; thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên là người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị buộc tội, bị hại, người làm chứng;...

CÁC HOẠT ĐỘNG CẤP TỈNH TIÊU BIỂU



Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thành công tốt đẹp







Đại hội Đại biểu Hội LHTN Việt Nam tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2029 thành công tốt đẹp



Trạm 1 Trại Nghiên cứu khoa học dành cho sinh viên năm 2025 với chủ đề “Sinh viên Đồng Nai khơi nguồn ý tưởng nghiên cứu, đổi mới sáng tạo”



Chương trình “Học kỳ doanh nghiệp” tỉnh Đồng Nai năm 2025



Thành lập Chi đoàn cơ sở MTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai



Cuộc thi trực tuyến: “Sinh viên với Nghị quyết của Đảng”

CHÀO MỪNG THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP,
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030
TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG


TỈNH ĐỒNG NAI

CUỘC THI TRỰC TUYẾN

TÌM HIỂU NGHỊ QUYẾT

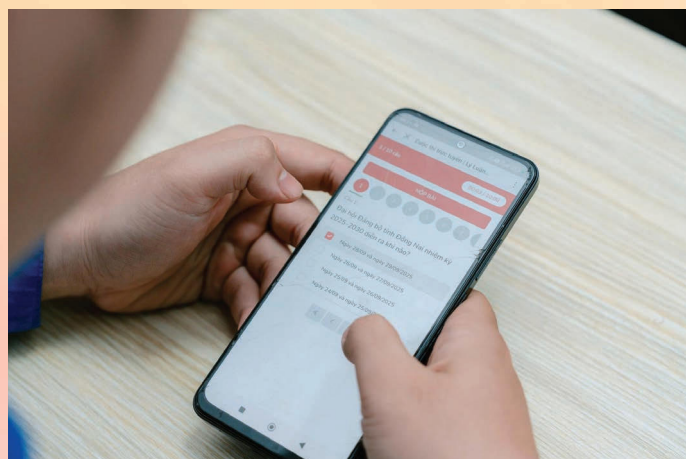
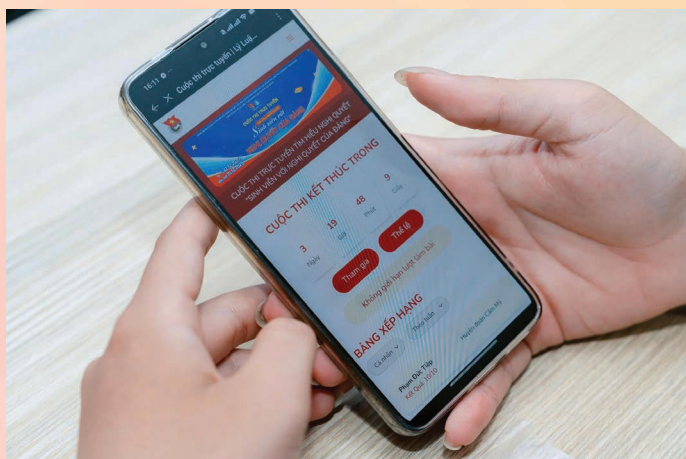
Sinh viên với NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG

Từ 12.12.2025
đến hết 15.12.2025

Đối tượng
Cán bộ, đoàn viên, hội viên, sinh viên đang học tập
tại các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Hình thức
Thi trắc nghiệm
trực tuyến trên website
hocktaplyluan.tinhdoandongnai.com

Cơ cấu giải thưởng
01 Giải Nhất, 01 Giải Nhì
02 Giải Ba,
03 Giải Khuyến Khích
Gồm Giấy chứng nhận
và tiền thưởng



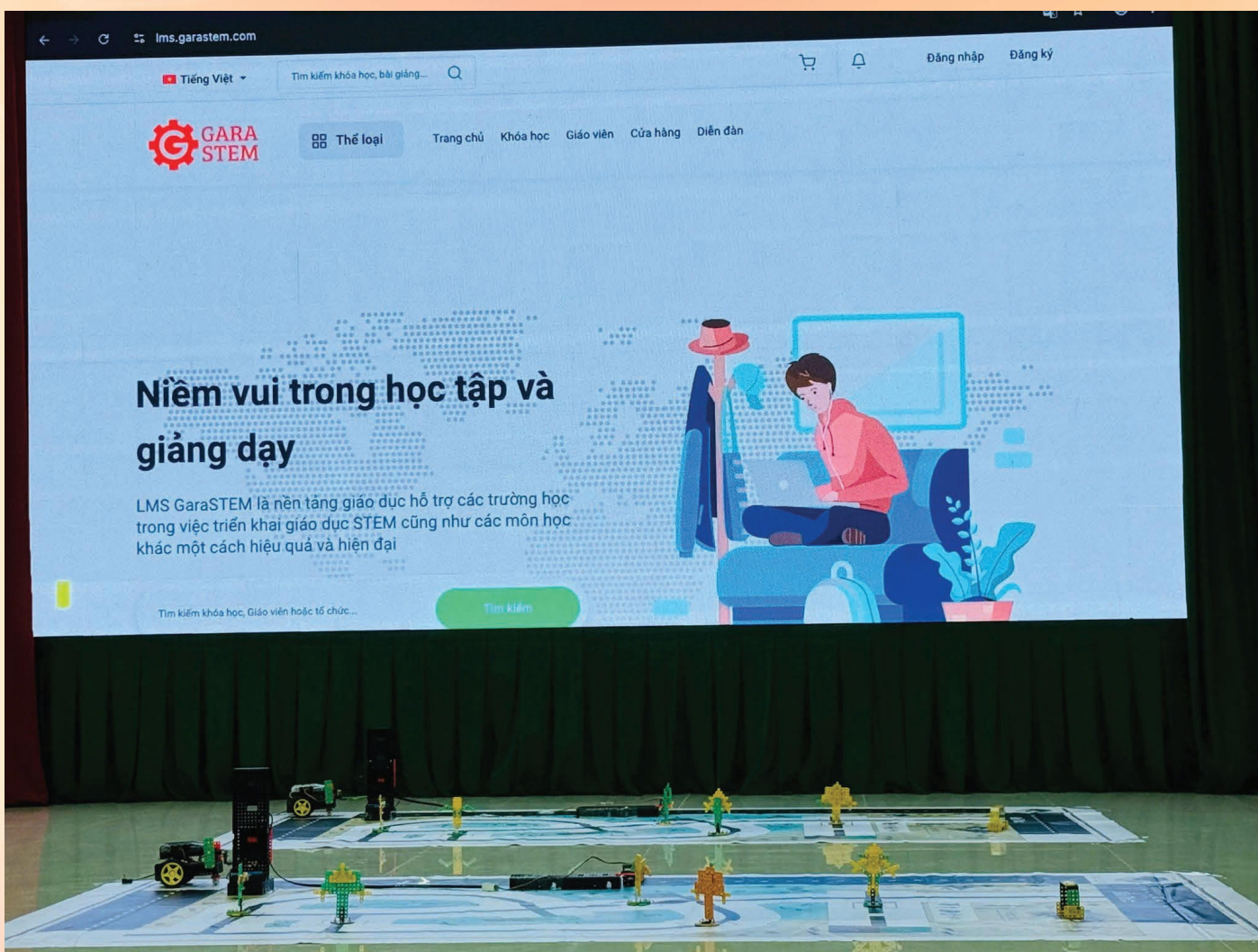
Hội nghị triển khai học tập, quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đảng các cấp dành cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh



Lớp tập huấn Cuộc thi Robotics lần 2, năm 2025 - Cụm 1



Lớp tập huấn Cuộc thi Robotics lần 2, năm 2025 - Cụm 2



Cuộc thi Robotics và Ngày hội STEM lần 2 năm 2025 - Cụm 1



Cận cảnh 3 máy bay đầu tiên chính thức hạ cánh tại Sân bay Long Thành



Đưa 41 hài cốt liệt sĩ yên nghỉ trong lòng đất mẹ



Workshop Nghiên cứu khoa học dành cho sinh viên tỉnh Đồng Nai năm 2025



Cuộc thi Robotics và Ngày hội STEM 2025

Cụm 2



Chương trình “Tình nguyện mùa Đông” năm 2025 tại xã Nam Quang, tỉnh Cao Bằng



Tuổi trẻ Đồng Nai đã tích cực hưởng ứng kỷ niệm 81 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2025) và 36 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2025) bằng nhiều hành động thiết thực



Thăm, tặng quà nhân dịp Lễ Giáng sinh năm 2025



Hành trình “Sinh viên Đồng Nai với biển, đảo quê hương” năm 2025 (đợt 2)



Đoàn đại biểu tỉnh Đồng Nai dự phiên trù bị Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI



Chương trình “Tình nguyện mùa đông” năm 2025 tại xã Hòa Xuân, tỉnh Đắk Lắk

